

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày: 29/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Hương Giang

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Đức Dũng.

2. Ông: Nguyễn Xuân Vinh

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đinh Xuân Giáp; chức vụ:
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Hồng Quân; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghi D, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Nghi L đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2020/TLST-HS ngày 17/12/2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Sỹ H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/02/1995, tại xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm 8, xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Võ Văn Tâm (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Nhàn, sinh năm 1961; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/9/2014, bị Công an xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đồng (Một triệu đồng) về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2015/HSST-ST ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 03 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2018; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An - có mặt;

Bị hại:

Chị Võ Thị Thái H, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đọc tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 07/11/2020, Võ Sỹ H trèo qua tường rào từ nhà mình sang nhà chị Võ Thị Thái H để trộm cắp tài sản. Thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 37B1-955.70 của chị H đang dựng ở sân, Võ Sỹ H đã dùng tay trái bẻ yên, dùng tay phải luồn vào bên trong cốp xe lấy trộm 01 chiếc ví da nữ màu đen, sau đó trèo qua tường rào quay về nhà, mở ví ra kiểm tra thì thấy bên trong có số tiền 300.000 đồng, 01 (Một) thẻ ATM Ngân hàng HD Bank, 01 (Một) tờ giấy có ghi mật khẩu rút tiền của thẻ ATM và một số giấy tờ cá nhân khác. Võ Sỹ H lấy số tiền 300.000 đồng, Thẻ ATM và tờ giấy có ghi mật khẩu ATM, còn những giấy tờ tùy thân khác thì cất đi. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Võ Sỹ H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, biển kiểm soát 37K1-539.77 (Mượn xe của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N) đến khu vực cầu Nhọn thuộc xóm 8, xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An vớt chiếc ví lấy trộm xuống kênh nước dưới cầu, sau đó đi đến cây ATM của Ngân hàng HD Bank tại khối 4, thị trấn Quán H, huyện Nghi L để kiểm tra thẻ ATM của chị H. Khi phát hiện thẻ ATM có tiền, Võ Sỹ H đã rút 03 lần với tổng số tiền 8.400.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/11/2020, Võ Sỹ Hòa đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L đầu thú và nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 214/KL.ĐG ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An

kết luận: “Giá trị của tài sản (Chiếc ví) theo yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L là 50.000đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

Thu giữ gồm: 01 (một) thẻ ATM HD Bank, số thẻ 9704370403681171; 01 (Một) tờ giấy hình chữ nhật có ghi dòng chữ “ Thẻ HD Bank MK: 020605”; 01 (Một) thẻ đảng viên; 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tất cả đều mang tên chị Võ Thị Thái H; 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Đ đã trả lại cho chị Võ Thị Thái H. Ngoài ra còn thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 37K1-539.77 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N. Bà N không biết bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L đã trả lại cho bà N.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ nên không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-NL ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Võ Sỹ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên việc truy tố và đề nghị:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Sỹ H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không có ý kiến, yêu cầu gì, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án: Tài sản thu giữ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý vật chứng đúng theo quy định của Pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định

tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan sai nên bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi L; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Căn cứ xác định hành vi phạm tội, kết tội bị cáo:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và ý kiến trình bày luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất, khách quan, phù hợp với đơn xin đầu thú, lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu thập theo đúng trình tự tố tụng có trong hồ sơ vụ án..., được xem xét và thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 02 giờ ngày 07/11/2020, bị cáo Võ Sỹ Hòa đã đột nhập vào sân nhà chị Võ Thị Thái H bẻ yên, mở cốp xe mô tô của chị H đang dựng ở sân trộm cắp 01 chiếc ví da nữ màu đen trị giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng); số tiền mặt bên trong ví 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); 01 thẻ ATM Ngân hàng Bank; 01 tờ giấy ghi mật khẩu thẻ ATM và một số giấy tờ cá nhân khác, sau đó mở mật khẩu, rút trong thẻ số tiền 8.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.750.000 đồng (Tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đến ngày 09/11/2020 bị cáo ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Mục đích trộm cắp tài sản của bị cáo là để tiêu xài cá nhân. Với hành vi trên bị

cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án thấy rằng tình hình tội phạm trộm cắp nói chung và trên địa bàn huyện Nghi L nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây bức xúc trong xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân, hôm nay Tòa án nhân dân huyện Nghi L đã đưa vụ án Võ Sỹ H xét xử lưu động tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghi D, huyện Nghi L là nhằm mục đích tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm để tự phòng, chống, răn đe các đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật trên địa bàn xã, giúp các gia đình có con em, người thân vi phạm pháp luật nhận thức được sự nghiêm minh của pháp luật để từ bỏ ý định phạm tội, đồng thời ngăn chặn và từng bước đẩy lùi loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 08/9/2014, bị Công an xã Nghi T, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đồng (Một triệu đồng) về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và nhân thân xấu: Ngày 24/4/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 03 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2018, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học

tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên thấy rằng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cùng gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L để đầu thú, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo lao động, cải tạo thành công dân có ích gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án:

Thu giữ gồm: 01 (Một) thẻ ATM HD Bank, số thẻ 9704370403681171; 01 (Một) tờ giấy hình chữ nhật có ghi dòng chữ “Thẻ HD Bank MK: 020605”; 01 (Một) thẻ đảng viên; 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tất cả đều mang tên chị Võ Thị Thái H; 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Hòa, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H là đúng quy định của pháp luật về xử lý vật chứng, nên cần chấp nhận.

Ngoài ra còn thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 37K1-539.77. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N. Do bà N không biết bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi L đã trả lại cho bà N là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị hại vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào lời khai của bị hại trong quá trình điều tra thể hiện: Sau khi bị mất tài sản đến nay bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả đầy đủ, nên bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1, 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Sỹ H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Sỹ H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an H. Nghi L;
- VKSND H. Nghi L;
- Thi hành án Dân sự H. Nghi L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang

